TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hòa.

Ông Nguyễn Văn Độ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Thị T, sinh năm 1966 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp Lai K, xã Lai H, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); bị cáo có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 9 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Thị Mộng Th, vắng mặt.

- Thạch Xà R, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trương Thị T là chủ quán cà phê không tên tại ấp Lai Khê, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Quá trình mở tiệm cà phê, T có quen với Nguyễn Thị Mộng Th. Do việc buôn bán nước giải khát gặp khó khăn nên T nảy sinh ý định chứa mại dâm để kiếm lời, cụ thể T tạo điều kiện cho Th mượn địa điểm của mình nếu khách đến uống nước có nhu cầu mua dâm hoặc kích dục thì Th sẽ lấy phòng ngủ trong quán cà phê để bán dâm. Sau mỗi lần bán dâm hoặc kích dục thì Th sẽ chia lại cho T từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Vào khoảng 09 giờ ngày 03-9-2022, Thạch Xà R đến quán nước của T uống nước. Tại đây R hỏi T quán có em út thư giãn massage hay không, T trả lời là có. Sau đó, T gọi điện thoại cho Th và nói có khách. Một lúc sau, Th đến quán và thỏa Thận mua bán dâm với R với giá 300.000 đồng thì R đồng ý. Sau đó Th và R đi vào trong phòng cách vị trí ngồi uống cà phê khoảng 03m và đóng cửa lại còn T đóng cửa quán rồi đi về nhà. Khi Th và R đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị Công an xã Lai Hưng phát hiện nên đã mời cả hai lên trụ sở làm việc, tại đây cả hai khai nhận toàn bộ hành vi của mình. T khai nhận quen biết Th do trước đây Th từng mở quán cà phê gần nhà của T. Bản thân T biết Th làm nghề gái bán dâm nên sau khi kinh doanh quán nước T nói với Th nếu khách có nhu cầu mua dâm thì sẽ liên hệ với Th thông qua mạng xã hội Zalo rồi tạo điều kiện cho Th mượn phòng ngủ của quán nước của mình để làm địa điểm cho Th thực hiện bán dâm với khách, sau mỗi lần thực hiện xong việc mua bán dâm, Th sẽ chia lại tiền hoa hồng cho T. Giá cả của mỗi lần bán dâm là do gái bán dâm tự thỏa thuận với khách còn T không biết, T chỉ lấy tiền hoa hồng sau mỗi lần Th bán dâm thành công.

Qua làm việc với Th khai nhận: Th thực hiện hành vi bán dâm được khoảng 03 lần. Mỗi lần kích dục Th sẽ đưa cho T 50.000 đồng, còn mỗi lần bán dâm thì Th sẽ đưa cho T 100.000 đồng (bút lục số 06-07). Tổng số tiền T thu lợi bất chính là 150.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trương Thị T đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm".

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSBB ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Thị T về tội "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự

năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Thị T mức án: từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

+ Về vấn đề khác: Buộc bị cáo T nộp lại số tiền Th lợi bất chính là 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo Trương Thị T trình bày lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị T đã khai nhận: Từ tháng 8 năm 2022 đến ngày 03 tháng 9 năm 2022, tại quán cà phê không tên Thộc ấp Lai Khê, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trương Thị T đã có hành vi nhiều lần (04 lần) cho gái bán dâm sử dụng địa điểm quán nước của bị cáo để gái bán dâm thực hiện hành vi mua bán dâm với người mua dâm nhằm Th lợi bất chính. Tổng số tiền bị cáo Th lợi bất chính là 150.000 đồng. Xét hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Th thập được trong hồ sơ vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trương Thị T phạm tội "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc chứa mại dâm là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì tư lợi, muốn hưởng thụ nhưng lười lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi chứa mại dâm. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến đạo đức, Thần phong mỹ tục, đến đời sống văn hóa, trật tự trị an xã hội, hủy hoại nhân cách con người mà còn xâm phạm đến sự quản lý của nhà

nước về việc duy trì, phát triển nếp sống văn hóa, văn minh, là nguyên nhân lan truyền căn bệnh HIV/AIDS và làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với hành vi của đối tượng mua dâm và bán dâm, Cơ quan Công an huyện Bàu Bàng đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136, các khoản 1, 2 Điều 260, khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, Mục 1, Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị T phạm tội "Chứa mại dâm".

Xử phạt bị cáo Trương Thị T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 9 năm 2022.

2. Về vấn đề khác: Buộc bị cáo Trương Thị T phải nộp lại số tiền Th lợi bất chính là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: bị cáo Trương Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng TTĐT TANDTC (nếu có);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Dũng